

Thành phố Bến Tre, ngày 20 tháng 4 năm 2023.

Số: 108/2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE-TỈNH BẾN TRE

Căn cứ:

- Các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;
- Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 166/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2023 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, của người yêu cầu:

- Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: số D, ấp P, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bà Lê Thị Mộng T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: ấp S, xã M, huyện G, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: ông Nguyễn Anh T và bà Lê Thị Mộng T tự nguyện kết hôn năm 2020, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện G, tỉnh Bến Tre nên được xem là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12/4/2023, ông T và bà T tự nguyện ly hôn là phù hợp theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2] Về con chung: có Nguyễn Ngọc An K, sinh ngày 13.8.2022, chúng tôi thỏa thuận con sống với mẹ, cha cấp dưỡng nuôi con 10.000.000đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 5/2023 đến khi cháu Khuê tròn 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: hai bên cùng khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, ông T và bà T phải chịu.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Lê Thị Mộng T và ông Nguyễn Anh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: bà Lê Thị Mộng T là người trực tiếp nuôi Nguyễn Ngọc An K, sinh ngày 13.8.2022.

Ông Nguyễn Anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 10.000.000đ (Mười triệu đồng), thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 5/2023 đến khi cháu Khuê tròn 18 tuổi.

Ông Nguyễn Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của con chung, một hoặc cả hai bên được quyền yêu cầu thay đổi nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

- Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, bà Lê Thị Mộng T và ông Nguyễn Anh T phải chịu nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002800 ngày 06/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre. Bà Lê Thị Mộng T và ông Nguyễn Anh T đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- UBND xã M, huyện G, tỉnh Bến Tre;
- Người yêu cầu;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Như Phương